

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *112* /UBND-KT

Bình Dương, ngày *11* tháng *01* năm 2023

V/v kết quả đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2022 và đề xuất Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2023 (triển khai thực hiện trong năm 2023).

Kính gửi Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 13605/BTC-TCDN ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính về việc giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính;

Xét báo cáo của Sở Tài chính tại Công văn số 77/STC-TCDN ngày 05/01/2023 về việc tổng hợp kết quả đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2022 và đề xuất Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2023 (triển khai thực hiện trong năm 2023).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương báo cáo Bộ Tài chính như sau:

1. Đặc điểm tình hình

Tính đến ngày 31/12/2022 trên địa bàn tỉnh có 02 doanh nghiệp nhà nước và 01 doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đại diện chủ sở hữu, gồm:

- Doanh nghiệp nhà nước: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xô số kiến thiết Bình Dương (100% vốn nhà nước); Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - Công ty cổ phần (nhà nước nắm giữ 95,44% vốn điều lệ);
- Doanh nghiệp có vốn nhà nước: Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - Công ty cổ phần (nhà nước nắm giữ 36% vốn điều lệ).

2. Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp

Trong năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương không thực hiện việc đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp nhà nước hoặc bổ sung vốn điều lệ đối với doanh nghiệp nhà nước đang hoạt động, bổ sung vốn nhà nước tại công ty cổ



phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và mua lại một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp.

(Đính kèm Mẫu biểu báo cáo theo phụ lục 01A, 01B, 01C, 01D).

3. Về việc đề xuất Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2023

Xuất phát từ đặc điểm tình hình thực tế, tỉnh Bình Dương đề xuất Kế hoạch giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp năm 2023 (thực hiện năm 2023) theo phương thức giám sát gián tiếp trong đó tập trung việc giám sát trước và giám sát sau.

(Đính kèm Mẫu biểu báo cáo).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương kính báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ KHĐT, VPCP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT và các Thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở KHĐT;
- LĐVP, Tạo, Km, HCTC, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dành

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC ĐỂ THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 718/UBND-KT ngày 11 / 01 /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

Đơn vị: triệu VND

TT	Tên doanh nghiệp	Ngành nghề/tĩnh vực kinh doanh	Cơ quan phê duyệt chủ trương	Cơ quan thẩm định	Cơ quan QĐ thành lập	Tổng mức vốn đầu tư đăng ký			Nguồn góp vốn điều lệ				Tình hình đầu tư vốn điều lệ			Ghi chú
						Tổng vốn	Vốn điều lệ	Huy động khác	NSTW	NSDP	Quý HTSX và PTĐN	Khác	Đầu tư trong năm báo cáo	Đầu tư lũy kế	VDL còn phải đầu tư	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)=(8)-(15)	
Năm 2022 không phát sinh đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp nhà nước																
Tổng cộng		x	x	x	x											

Ghi chú:

- Cột (3): Ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp
- Cột (4), (5), (6): Tên cơ quan phê duyệt chủ trương/thẩm định/quyết định thành lập và ngày/tháng/năm ban hành văn bản, số văn bản
- Cột (15): Lũy kế vốn điều lệ đã cấp cho doanh nghiệp đến 31/12 của năm báo cáo
- Các cột có đánh dấu x không cần điền dữ liệu

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN BỔ SUNG VỐN ĐIỀU LỆ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NH À NƯỚC ĐANG HOẠT ĐỘNG

NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 1112/UBND-ĐT ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)



Đơn vị: triệu VND

TT	Tên doanh nghiệp	Ngành nghề/linh vực kinh doanh	Cơ quan phê duyệt chủ trương đầu tư	Cơ quan thẩm định	Cơ quan QĐ đầu tư	Quy mô vốn điều lệ				Nguồn bổ sung vốn điều lệ				Tình hình đầu tư bổ sung vốn điều lệ			Ghi chú
						Trước khi bổ sung	Bổ sung	Sau khi bổ sung	NSTW	NSDP	Quỹ HTSX và PTDN	Quỹ đầu tư phát triển	Khác	Bổ sung trong năm báo cáo	Bổ sung lũy kế	Còn phải bổ sung	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)=(8)-(17)	(18)
Năm 2022 không phát sinh đầu tư vốn bổ sung vốn điều lệ đối với doanh nghiệp nh à nước đang hoạt động																	
Tổng cộng		x	x	x	x												

Ghi chú:

- Cột (3): Ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp
- Cột (4), (5), (6): tên cơ quan phê duyệt chủ trương/thẩm định/quyết định thành lập và ngày/tháng/năm ban hành văn bản, số văn bản
- Cột (17): Lũy kế vốn điều lệ đã cấp bổ sung cho doanh nghiệp đến 31/12 của năm báo cáo
- Các cột có đánh dấu x không cần điền dữ liệu

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN BỔ SUNG VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN, CÔNG TY TNHH HAI TH ÀNH VIÊN

(Kèm theo Công văn số 112/UBND-KT ngày 14/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

Đơn vị: triệu VND

TT	Tên doanh nghiệp	Ngành nghề kinh doanh	Cơ quan phê duyệt chủ trương đầu tư	Cơ quan thẩm định	Cơ quan quản lý đầu tư	Vốn điều lệ trước khi bổ sung	Trong đó:		Vốn điều lệ sau khi bổ sung	Vốn NN phải đầu tư bổ sung	Nguồn bổ sung vốn điều lệ				Tình hình đầu tư bổ sung vốn điều lệ			Ghi chú			
							VDL của DN	Vốn góp của NN			VDL của DN	Vốn góp của NN	Trong đó:	Trong đó:	Quy HTSX và PTĐN	Cổ tức, lợi nhuận được	Khác		Bổ sung trong năm báo cáo	Bổ sung lũy kế	Còn phải bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(11)-(8)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)=(13)-(20)	(22)
Năm 2022 không phát sinh đầu tư vốn bổ sung vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên																					
Tổng cộng	x	x	x	x	x	x															

Ghi chú:

- Cột (3): Ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp
- Cột (4), (5), (6): tên cơ quan phê duyệt chủ trương/thẩm định/giấy định thành lập và ngày/tháng/năm ban hành văn bản, số văn bản
- Cột (17): Lũy kế vốn điều lệ đã cấp bổ sung cho doanh nghiệp đến 31/12 của năm báo cáo
- Các cột có đánh dấu x không cần điền dữ liệu

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ VỐN NHÀ NƯỚC ĐỂ MUA LẠI MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ DOANH NGHIỆP

NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số ~~125~~ /UBND-KT ngày 11/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

Đơn vị: triệu VND



TT	Tên doanh nghiệp	Ngành nghề kinh doanh	Dự án nhóm	Cơ quan phê duyệt chủ trương đầu tư	Cơ quan QĐ đầu tư	Tổng mức vốn đầu tư			Nguồn vốn đầu tư			Tình hình thực hiện đầu tư vốn			Ghi chú	
						Mức vốn đầu tư của NN	VĐL của DN được mua lại	Trong đó: Vốn góp của NN	NSTW	NSDP	Quỹ HTSX và PTĐN	Khác	Đầu tư trong năm báo cáo	Đầu tư lũy kế		Còn phải đầu tư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(14)	(15)	(16)	(18)	(19)	(20)	(21)=(13)-(20)	(22)
Năm 2022 không phát sinh đầu tư vốn nhà nước để mua lại một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp																
Tổng cộng																

Ghi chú:

- Cột (3): Ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp
- Cột (4), (5), (6): tên cơ quan phê duyệt chủ trương/thẩm định/quyết định thành lập và ngày/tháng/năm ban hành văn bản, số văn bản
- Cột (17): Lũy kế vốn điều lệ đã cấp bỏ sung cho doanh nghiệp đến 31/12 của năm báo cáo
- Các cột có đánh dấu x không cần điền dữ liệu

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP TRONG NĂM 2022 (TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG NĂM 2023)

(Kèm theo Công văn số **112** /UBND-XT ngày **11 / 01 / 2023** của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)



STT	Tên doanh nghiệp	Ngành nghề/ lĩnh vực kinh doanh	Cơ quan phê duyệt chủ trương	Cơ quan thẩm định	Cơ quan QĐ đầu tư	Hình thức đầu tư vốn	Nguồn đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp				Phương thức giám sát của cơ quan đại diện CSH	Thời gian giám sát	Ghi chú
							NSTW	NSDP	Quỹ HTSX và PTĐN	Khác			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết Bình Dương	Kinh doanh Xổ số				NN vào DN					Giám sát gián tiếp trong đó tập trung việc giám sát trước và giám sát sau	Định kỳ 6 tháng, năm	
2	Tổng Công ty Dầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	Hoạt động kinh doanh Bất động sản									Giám sát gián tiếp trong đó tập trung việc giám sát trước và giám sát sau	Định kỳ 6 tháng, năm	
3	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Thương mại, bán buôn, bán lẻ (Xăng dầu,...)									Giám sát trực tiếp	Định kỳ năm	

Ghi chú:

- Cột (3): Ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp
- Cột (4), (5), (6): tên cơ quan phê duyệt chủ trương/thẩm định/quyết định thành lập và ngày/tháng/năm ban hành văn bản, số văn bản
- Cột (7): Thành lập doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ/ Đầu tư bổ sung vốn điều lệ do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang hoạt động/ Đầu tư bổ sung vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty TNHH 2TV trở lên/ Mua lại một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp
- Cột (8), (9), (10), (11): Lũy kế vốn điều lệ đã cấp cho doanh nghiệp đến 31/12 của năm báo cáo
- Cột (12): Phương thức giám sát quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP